

BÁO CÁO

Tình hình triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh)

Thực hiện Chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo triển khai dự án ĐTXD đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội; UBND tỉnh Bắc Ninh báo cáo tình hình triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh), cụ thể như sau:

I. Thông tin chung dự án/dự án thành phần

1. Tên dự án: Dự án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

2. Các dự án thành phần (đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh):

- Dự án thành phần 1.3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật), đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự án thành phần 1.3 được phê duyệt tại Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

+ Dự án thành phần 1.3 được UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung lần lượt tại các Quyết định: Số 852/QĐ-UBND ngày 10/7/2024; số 508/QĐ-UBND ngày 21/3/2025.

- Dự án thành phần 2.3: Xây dựng đường song hành (đường đô thị) địa phận tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự án thành phần 2.3 được phê duyệt tại Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

3. Quy mô dự án theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

4. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2027 (Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2022, cơ bản hoàn thành năm 2026 và đưa vào khai thác từ năm 2027).

II. Tình hình thực hiện

1. Dự án thành phần 1.3

1.1. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với đất nông nghiệp và đất ở trong phạm vi danh GPMB 90m. Đối với đất ở, các hộ dân

đã nhận kinh phí bồi thường và tổ chức di dời, bàn giao lại mặt bằng cho Chủ đầu tư. Các xã, phường đang tiến hành bàn giao mặt bằng cho dự án thành phần 3 tổ chức thi công.

* Công tác bồi thường ngoài ranh 90m (*phục vụ di dời hạ tầng kỹ thuật: Điện, viễn thông, nước sạch, công trình thủy lợi và cải mương...*): Đang trong quá trình triển khai, cụ thể:

- Các địa phương Chi Lăng, Mãn Đức đã phê duyệt ngoài ranh 90m.
- Diện tích ngoài ranh 90m: Đã phê duyệt phương án bồi thường 4,8/6,5 ha phục vụ công tác di dời hạ tầng kỹ thuật, vượt nổi, cải mương... (*tại Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Mãn Đức*). Các địa phương còn lại đang tích cực triển khai công tác nội nghiệp (*kiểm đếm, quy chủ, công khai, niêm yết, thẩm định phương án bồi thường...*).

1.2. Công tác dịch chuyển đường điện cao thế, hạ thế, trung thế, hạ tầng kỹ thuật, nước sạch, trạm bơm,...

- Di dời hệ thống điện 110kV, 220kV, 500kV (*tổng số 37 vị trí cột, trong đó 24 cột chính và 13 cột tạm*): Triển khai thi công từ ngày 03/7/2024. Đã hoàn thành thi công đưa công trình vào khai thác sử dụng.

- Di dời hệ thống điện 0,4kV – 35kV và trạm biến áp: Hiện nay, mặt bằng thi công chân cột điện chưa được bàn giao chính thức. Các đơn vị thi công đã tổ chức triển khai thi công từ cuối tháng 01/2022. Tuy nhiên, các vị trí di dời hệ thống điện ra ngoài ranh 90m chưa được GPMB và bàn giao cho nhà thầu triển khai thi công. Sản lượng thi công đạt 32,75/67,52 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 48,5%.

- Hạng mục di dời hệ thống viễn thông: Nhà thầu đã triển khai thi công hoàn thiện 10/29 vị trí; 7 vị trí đặt ống ngầm qua đường song hành và thi công cột tạm, hố ga. 12 vị trí chưa được bàn giao mặt bằng. Sản lượng thi công đạt 5,5/8,25 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 66,66%.

- Hạng mục di dời hệ thống công trình nước sạch: Nhà thầu đã triển khai được 05/09 vị trí. Còn lại 04/09 vị trí đi trong hệ thống Tuynel kỹ thuật chờ phối hợp cùng Dự án thành phần 2.3. Sản lượng 1,32/3,32 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 40%.

- Hạng mục dịch chuyển công trình thủy lợi: Trạm bơm Mãn Đức đang đẩy nhanh tiến độ thi công. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay, mới chỉ có một phần nhỏ diện tích đủ điều kiện triển khai thi công (trạm bơm Đồng Oong) và phần diện tích còn lại Cụm quản lý Hạp Lĩnh chưa được GPMB và chưa bàn giao cho Chủ đầu tư.

1.3. Các khu tái định cư: Đã hoàn thành cơ sở hạ tầng 7 khu tái định cư bàn giao cho Nhân dân xây nhà ổn định đời sống (*3 khu Thành phố Bắc Ninh (cũ); 2 khu ở thị xã Quế Võ cũ, 2 khu ở thị xã Thuận Thành cũ*).

1.4. Công tác giải ngân

- Kế hoạch vốn năm 2025: 1.109,025 tỷ đồng;
- Lũy kế giải ngân năm 2025: 1.048,455/1.109,025 tỷ đồng;

1.5. Khó khăn, vướng mắc

- Hiện nay, đang tiến hành phê duyệt bồi thường, thu hồi diện tích đất ngoài chỉ giới 90m, đất phục vụ di chuyển đường điện trung thế, hạ thế, trạm bơm,...dẫn đến ảnh hưởng đến tiến độ thi công các hạng mục di dời hạ tầng kỹ thuật và tiến độ chung của Dự án.

1.6. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các xã/phường chưa hoàn thành công tác GPMB phục vụ dự án khẩn trương hoàn thiện công tác GPMB, bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư, nhà thầu thi công để triển khai di dời, hoàn trả các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phục vụ GPMB Dự án.

- Bên cạnh đó, đôn đốc Nhà thầu thi công tập trung nhân lực, máy móc thiết bị thi công, chủ động khắc phục khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thi công, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025.

2. Dự án thành phần 2.3

2.1. Huy động nhân lực, vật lực và mũi thi công

- Đến thời điểm này, Dự án thành phần 2.3 huy động khoảng 359 kỹ sư, công nhân và khoảng 124 máy móc, thiết bị (chưa bao gồm ô tô vận chuyển); cụ thể như sau:

+ Gói thầu số 14 huy động 154 kỹ sư và công nhân; 61 máy móc, thiết bị các loại; bố trí 12 mũi thi công. Trong đó, 07 mũi thi công đường, 03 mũi thi công cầu, 02 mũi thi công cống thoát nước;

+ Gói thầu số 15 huy động 26 kỹ sư và công nhân; 23 máy móc, thiết bị các loại; bố trí 06 mũi thi công. Trong đó, 04 mũi thi công đường, 01 mũi thi công cầu, 01 mũi thi công cống thoát nước;

+ Gói thầu số 16 huy động 179 kỹ sư và công nhân; 40 máy móc, thiết bị các loại; bố trí 15 mũi thi công. Trong đó, 11 mũi thi công đường, 03 mũi thi công cầu, 01 mũi thi công cống thoát nước.

2.2. Kết quả thi công trên công trường

a. Tiến độ thi công:

- Hạng mục đào nền: Đã tiến hành đào nền đường phạm vi được bàn giao mặt bằng sạch, liên mạch được 29,55km/30,63km, đạt 96,47% (theo lý trình dự án thành phần 3). Còn khoảng 1 km là các vị trí đất ở phạm vi đất ở người dân đã nhận tiền nhưng đang phá dỡ.

- Hạng mục xử lý nền đất yếu: Đã tiến hành xử lý nền đất yếu được 9,37Km/9,69Km, đạt 97,0% (trong đó: Gói thầu số 14 đã hoàn thành công tác xử

lý nền đất yếu bằng phương pháp bắc thăm và đang dỡ tải; Gói thầu số 15 đã xử lý nền đất yếu được 3,48Km/3,8Km, đạt 91,60%, còn lại 0,32km xử lý nền đất yếu bằng phương pháp cọc xi măng đất đến nay đang tiến hành thi công thử; Gói thầu số 16 đã xử lý xong nền đất yếu, chưa hoàn thành công tác đắp gia tải).

- Hạng mục đắp nền đường K95, K98 đã đắp được 1,495/1,960 triệu m³, đạt 76,23%; còn lại khoảng 500,934 m³ (trong đó: Gói thầu số 14 còn khoản 76,227m³; Gói thầu số 15 còn thiếu 175,423 m³; Gói thầu số 16 còn thiếu 261.291 m³).

- Hạng mục cấp phối đá dăm loại I đã triển khai thi công được 0,089/0,501 triệu m³, đạt 17,78% (Gói thầu số 14 còn 79.825m³; Gói thầu số 15 còn thiếu 91.855m³; Gói thầu số 16 còn thiếu 186.833m³).

- Thi công lớp BTN: Hiện tại, Gói thầu số 14 triển khai thi công được khoảng 5,0km/10,8km lớp BTNR25, đạt 46,29%; khoảng 4,0km/10,8km lớp BTNC19, đạt 37,03%;

- Hạng mục công trình thoát nước đã triển khai thi công được 209/307 cái, đạt 68,08%.

- Hạng mục công trình cầu thi công cơ bản đáp ứng tiến độ. Tuy nhiên, riêng cầu Đại Bái tạm dừng thi công do chồng lấn nút giao với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội.

b) Đánh giá tiến độ thi công của từng liên danh trong gói thầu

- Đối với Liên danh Gói thầu số 14: Nguyên cơ không đáp ứng tiến độ theo Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên gói thầu 14 vẫn đáp ứng được tiến độ chung của dự án đề ra (nguyên nhân chậm hạng mục xử lý nền đất yếu);

- Đối với Liên danh Gói thầu số 15: Không đáp ứng tiến độ theo Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên gói thầu 15 vẫn đáp ứng được tiến độ chung của dự án đề ra (chủ yếu thuộc phạm vi Nút giao giữa VĐ.4 với Tuyến đường kết nối Sân bay Gia Bình, và chậm hạng mục xử lý nền đất yếu);

- Đối với Liên danh Gói thầu số 16: Không đáp ứng tiến độ theo Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên gói thầu 16 vẫn đáp ứng được tiến độ chung của dự án đề ra (nguyên nhân chậm hạng mục xử lý nền đất yếu);

* Đánh giá nguyên nhân chậm tiến độ theo kế hoạch

- Nhà thầu chưa chủ động trong việc huy động máy móc, thiết bị, nhân lực. Đặc biệt là nguồn vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất, đá,...) dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thi công hạng mục xử lý nền đất yếu, đắp nền đường K95, K98,...

- Năng lực tài chính một số nhà thầu thi công có biểu hiện không đảm bảo năng lực như Hồ sơ dự thầu mặc dù Chủ đầu tư đã tạm ứng rất nhiều tiền. Triển khai thi công manh mún, khi có biến động về giá cả vật liệu trên thị trường thì không chủ động huy động được nguồn vật liệu để triển khai, nhất là khi tiến độ thi công dự án được yêu cầu đẩy nhanh, rút ngắn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh. Nhiều nhà thầu cùng một lúc đấu thầu và trúng thầu nhiều công trình, dẫn đến công việc thi công dàn trải, phụ thuộc nhiều vào việc tạm ứng và thanh toán của Chủ đầu tư.

- Do thời tiết biến động và ảnh hưởng của cơn bão số 9, số 10 và số 11 (*khoảng gần 2 tháng nay, tiến độ thi công rất chậm*).

* Giải pháp xử lý Nhà thầu yếu kém

- Điều chuyển khối lượng Nhà thầu chậm tiến độ cho các Nhà thầu khác trong Liên danh. Đối với Gói thầu số 16: Đã xử lý điều chuyển khối lượng 02 lần cho các Nhà thầu trong liên danh (*lần 1 từ Công ty cổ phần Hải Đăng sang Công ty 68 theo phụ lục hợp đồng ngày 5/4/2025, lần 2 từ Công ty cổ phần Hải Đăng sang Công ty Nga Hải theo phụ lục hợp đồng ngày 30/8/2025; đang xử lý tiếp tục điều chuyển khối lượng lần 3, lần 4 (đã có văn bản đề nghị của Cty CP Hải Đăng)*); đã thu hồi tạm ứng Công ty Hải Đăng được khoảng 106 tỷ đồng và yêu cầu Công ty triển khai thi công theo đúng tiến độ cam kết. Trong trường hợp, Công ty Hải Đăng không thực hiện theo hợp đồng, tiến độ như cam kết thì Chủ đầu tư tiếp tục điều chuyển toàn bộ khối lượng sang Nhà thầu khác trong Liên danh để thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép chỉ định nhà thầu phụ đặc biệt.

- Phạt vi phạm hợp đồng đối với các hạng mục chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan theo các điều khoản quy định trong Hợp đồng.

2.3. Công tác giải ngân, thanh toán:

- Tổng giá trị xây lắp đạt 966,47/2.307,95 tỷ đồng (đạt 41,87%). Trong đó: Gói thầu số 14 đạt 397,55/778,26 tỷ đồng (đạt 51,08%); Gói thầu số 15 đạt 191,41/534,70 tỷ đồng (đạt 35,8%); Gói thầu số 16 đạt 377,51/994,99 tỷ đồng (đạt 37,96%). Nguyên nhân sản lượng thấp do ảnh hưởng của 02 cơn bão Ragasa và Bualoi; nguồn vật liệu cát, đất, đá khan hiếm, không có nguồn cung.

- Giá trị nghiệm thu khối lượng hoàn thành thi công trên công trường: 753,43/966,47 tỷ đồng (đạt 77,93%). Trong đó: Gói thầu số 14 được 331,34/397,55 tỷ đồng (đạt 83,34%); Gói thầu số 15 được 143,14/191,41 tỷ đồng (đạt 74,78%), Gói thầu số 16 được 278,67/377,51 tỷ đồng (đạt 73,82%).

- Số vốn bố trí trong năm 2025 là 528,691 tỷ đồng;

- Lũy kế giải ngân năm 2025: 291,363/528,691 tỷ đồng;

- Tỷ lệ giải ngân năm 2025 của dự án 1.3 và 2.3 là: 1.339,818/1.637,716 tỷ đồng đạt tỷ lệ 81,81% nguồn vốn theo kế hoạch đề ra.

2.4. Kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian tới:

- Gói thầu số 14 có chiều dài khoảng 10Km. Phần đấu hoàn thiện rải thảm bê tông nhựa thông tuyến toàn bộ gói thầu trước 30/4/2026;

- Gói thầu số 15 có chiều dài khoảng 8Km. Phần đấu hoàn thiện rải thảm bê tông nhựa thông tuyến 4 Km trước 30/6/2026. Hoàn thiện rải thảm bê tông nhựa thông tuyến toàn bộ gói thầu trong năm 2026;

- Gói thầu số 16 có chiều dài khoảng 12,5Km phần đấu hoàn thiện rải thảm bê tông nhựa thông tuyến 7Km trước 30/6/2026. Hoàn thiện rải thảm bê tông nhựa thông tuyến toàn bộ gói thầu trong năm 2026;

2.5. Khó khăn, vướng mắc

2.5.1. Về mặt bằng

- Chưa phê duyệt diện tích đất ngoài chỉ giới 90m, đất phục vụ di chuyển đường điện trung - hạ thế, trạm bơm,...dẫn đến ảnh hưởng đến tiến độ thi công Hạng mục dịch chuyển đường điện trung - hạ thế; cáp ngầm, viễn thông; trạm bơm và nước sạch; làm ảnh hưởng đến quá trình thi công, tiến độ Dự án thành phần 2.3. Trong đó, Gói thầu số 15 còn hệ thống đường ống nước sạch, 02 trạm bơm, 01 trạm biến áp ảnh hưởng đến đường tiến cận thi công,...

- Nguồn vật liệu cát, cấp phối đá dăm khan hiếm, giá tăng cao.

2.5.2. Về mỏ vật liệu

- Tỉnh Bắc Ninh (cũ) không cấp phép cho mỏ vật liệu xây dựng, chỉ có các bãi tập kết dẫn đến không chủ động được nguồn cung, phải phụ thuộc vào các tỉnh lân cận có cấp mỏ như: Bắc Giang (cũ), Lạng Sơn, Phú Thọ, Hải Phòng, Hà Nội, Ninh Bình,...

- Các dự án hạ tầng Giao thông trọng điểm Quốc gia, trọng điểm ngành; các dự án hạ tầng khu đô thị, công nghiệp đang đồng loạt triển khai và yêu cầu đẩy nhanh tiến độ. Vì vậy, làm ảnh hưởng đến cung - cầu thị trường vật liệu xây dựng; tình trạng vướng mắc hoặc chậm trễ trong cấp phép, gia hạn giấy phép khai thác cát, đất, đá xây dựng; tình trạng đầu cơ, găm hàng, đội giá và có dấu hiệu lũng đoạn thị trường vật liệu xây dựng. Vì vậy, nhà thầu gặp rất nhiều khó khăn, bị động trong việc huy động vật liệu và tổ chức thi công. Công tác thi công liên tục bị gián đoạn, nhân lực và máy móc thi công hoạt động cầm chừng, có nguy cơ bị chậm tiến độ và khó hoàn thành công trình theo đúng tiến độ đề ra, tiến độ giải ngân như đã cam kết.

- Công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh chưa theo kịp biến động giá thị trường, chưa phản ánh đúng chi phí cấu thành giá vật liệu xây dựng đến chân công trình và phù hợp với mặt bằng giá thị trường. Do đó, một số dự án sau

khi phê duyệt, lựa chọn Nhà thầu, công tác triển khai thi công cầm chừng hoặc dừng triển khai thi công do giá vật liệu xây dựng tăng rất cao so với đơn giá trúng thầu.

- Thời tiết trong các tháng gần đây mưa nhiều dẫn đến ảnh hưởng đến quá trình thi công nền đường, đắp nền đường (*nguồn vật liệu đất không vận chuyển được về, vào công trường*).

2.6. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đôn đốc Nhà thầu thi công tập trung nhân lực, máy móc thiết bị thi công, chủ động khắc phục khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thi công, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025.

- Điều chuyển khối lượng Nhà thầu chậm tiến độ cho các Nhà thầu khác trong Liên danh. Nếu các Nhà thầu hiện đang chậm tiến độ theo kế hoạch không có sự chuyển biến tích cực thì xem xét, chấm dứt phạm vi công việc thầu phụ chậm tiến độ, thu hồi tạm ứng Nhà thầu phụ (nếu có). Trường hợp Nhà thầu chính vẫn không thực hiện như cam kết thì tiếp tục tiến hành điều chuyển khối lượng và chỉ định Nhà thầu phụ do Chủ đầu tư lựa chọn hoặc chấm dứt hợp đồng đối với Liên danh nhà thầu.

UBND tỉnh Bắc Ninh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Báo cáo phục vụ hội nghị;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH-ĐT, KTN;
- Lưu: VT, KTN_{Hiệu}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tân Phụng